

Số: 1246 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Vận tải ô tô
tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ Trình số 851/TTr-SNV ngày 11/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước đã được Đại hội đại biểu Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước khóa I, nhiệm kỳ 2016-2021, thông qua ngày 29/3/2016.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Chủ tịch Hiệp hội Vận tải ô tô trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP;
- Sở Nội vụ: 02 bản;
- Lưu: VT, PNC.(H44)

ACK



CHỦ TỊCH *tel*

raup
Nguyễn Văn Trầm

ĐIỀU LỆ

**Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước khóa I
nhiệm kỳ 2016-2021**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 1246/QĐ-UBND
ngày 30 / 5 /2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi: Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tập hợp các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực vận tải ô tô hoặc liên quan đến vận tải ô tô, không phân biệt thành phần kinh tế tự nguyện tham gia Hiệp hội.

2. Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế kỹ thuật, nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, giúp cơ quan Nhà nước tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện pháp luật về giao thông vận tải đến các hội viên. Đề xuất phản ánh những vấn đề bất cập với các cơ quan quản lý Nhà nước, góp phần xây dựng cơ chế, chính sách, bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động góp phần xây dựng và phát triển ngành vận tải ô tô tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại: Hợp tác xã Vận tải Đồng Xoài, Quốc lộ 14, khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh dịch vụ vận tải ô tô hoặc liên quan đến vận tải ô tô trên phạm vi tỉnh Bình Phước.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Phước và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Không vì mục đích lợi nhuận.
4. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội; tổ chức, hoạt động theo đúng Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt; không được lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.
2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển kinh tế nói chung và phát triển ngành vận tải ô tô nói riêng; huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Hiệp hội.
3. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên theo đúng tôn chỉ, mục đích, vì lợi ích chung của Hiệp hội để thúc đẩy phát triển ngành vận tải ô tô, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
4. Tiếp nhận, tập hợp ý kiến của các hội viên và đại diện cho hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm thúc đẩy phát triển ngành vận tải ô tô.
5. Đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của Hiệp hội và hội viên; chủ trì hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội trên cơ sở thương lượng, đảm bảo đoàn kết và theo quy định pháp luật.
6. Hướng dẫn, tư vấn, cung cấp thông tin về thương mại, pháp lý, kinh tế, khoa học công nghệ, kỹ thuật cho hội viên. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các hội viên và các tổ chức Ngành vận tải trong và ngoài tỉnh nhằm tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
7. Tổ chức các hoạt động tham quan, tìm hiểu thị trường, các hoạt động về giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm, các hội thảo, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước; phối hợp đào tạo, tập huấn chuyên môn, tư vấn dịch vụ, chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao kiến thức và năng lực quản lý, điều hành, ứng dụng khoa học công nghệ cho các hội viên theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

9. Ban hành quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết tranh chấp, khiếu nại trong nội bộ Hiệp hội phù hợp Điều lệ Hiệp hội, quy định của pháp luật.

10. Hàng năm, Hiệp hội phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Hiệp hội về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ), Sở Giao thông Vận tải tỉnh chậm nhất vào ngày 01/12 hàng năm.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 7. Quyền hạn

1. Được đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến phạm vi hoạt động của Hiệp hội; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

2. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước; cung cấp dịch vụ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật; các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong lĩnh vực vận tải ô tô theo đề nghị của cơ quan Nhà nước. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

4. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ để tự trang trải kinh phí hoạt động và trang bị cơ sở vật chất của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

5. Được huy động, khai thác mọi khả năng giúp đỡ, nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

6. Được tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ chuyên môn (nếu có) và các hoạt động dịch vụ khác trong lĩnh vực vận tải ô tô theo quy định của pháp luật.

7. Ban hành quy định, biện pháp để quản lý và tổ chức hoạt động, các hình thức xử lý kỷ luật đối với hội viên vi phạm theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

8. Khen thưởng, biểu dương và đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương cá nhân, tập thể thuộc Hiệp hội khi có thành tích xuất sắc hoặc có công lao đóng góp vào lợi ích chung của Hiệp hội theo quy định của Nhà nước.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự.
2. Hội viên chính thức: Là các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể hoạt động trong lĩnh vực vận tải ô tô hoặc liên quan đến vận tải ô tô, không phân biệt thành phần kinh tế, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Phước tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn gia nhập Hiệp hội đều được Hiệp hội xem xét kết nạp thành hội viên chính thức của Hiệp hội;
3. Hội viên danh dự: Là công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin vào Hiệp hội, được Hiệp hội công nhận là hội viên danh dự.
4. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức của Hiệp hội, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 9. Quyền lợi của hội viên

1. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra và các chức danh khác của Hiệp hội.
2. Được thảo luận, biểu quyết, quyết định các chương trình, kế hoạch công tác của Hiệp hội; chất vấn, phê bình và được nghe giải đáp các kiến nghị, thắc mắc về những vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.
3. Được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực vận tải ô tô thông qua Hiệp hội.
4. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
5. Được cung cấp thông tin, phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát trong và ngoài nước và tham gia các hoạt động khác do Hiệp hội tổ chức.
6. Được cấp thẻ hội viên (nếu có) để tham dự các hoạt động của Hiệp hội; được giới thiệu hội viên mới; được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội ngày càng phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.
4. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hiệp hội

1. Thủ tục vào Hiệp hội:

Tổ chức, cá nhân có đủ tiêu chuẩn hội viên quy định tại Điều 8 Điều lệ này, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hiệp hội sẽ được xem xét, quyết định công nhận là hội viên.

2. Thủ tục ra khỏi Hiệp hội, khai trừ hội viên:

a) Thủ tục ra Hiệp hội: Hội viên vì điều kiện không thể tham gia hoạt động, sinh hoạt với Hiệp hội tự nguyện làm đơn xin rút ra khỏi Hiệp hội, gửi Ban Chấp hành Hiệp hội để quyết định.

b) Khai trừ hội viên: Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội khi vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến uy tín và tài chính của Hiệp hội;

- Không đóng hội phí một năm;

- Không tham dự ba kỳ họp liên tục của Hiệp hội;

- Bị cơ quan Nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay tuyên bố phá sản;

- Vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của hội viên.

c) Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt ngay sau khi ban hành quyết định ra khỏi Hiệp hội hoặc quyết định khai trừ hội viên và phải được thông báo cho toàn thể hội viên biết.

d) Sau khi tự nguyện ra khỏi Hiệp hội hoặc bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội thì các khoản tiền tài trợ và hội phí được hội viên đóng góp trước đó không được Hiệp hội hoàn trả lại.

3. Thẩm quyền kết nạp, khai trừ hội viên:

Ban Chấp hành Hiệp hội có thẩm quyền kết nạp hội viên, quyết định hội viên ra khỏi Hiệp hội và quyết định khai trừ hội viên. Trình tự, thủ tục kết nạp, ra khỏi Hiệp hội và khai trừ hội viên theo quy định của Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường trực.
4. Chủ tịch các Phó Chủ tịch.
5. Ban Kiểm tra.
6. Các Hiệp hội cơ sở trực thuộc (nếu có).

Điều 13. Đại hội

1. Đại hội nhiệm kỳ là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít

nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội; thảo luận báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ hoặc Điều lệ sửa đổi, bổ sung; quyết định chương trình công tác và những vấn đề quan trọng khác của Hiệp hội;

c) Thảo luận, thông qua báo cáo tài chính nhiệm kỳ trước và kế hoạch thu, chi tài chính nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Hiệp hội;

đ) Thông qua Nghị quyết đại hội của Hiệp hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các Quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Lãnh đạo Hiệp hội hoạt động theo đúng đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội giữa hai kỳ đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định thành lập, quy định tổ chức và hoạt động của các Hiệp hội cơ sở phân theo loại hình hoạt động vận tải trong Hiệp hội;

đ) Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực; quy chế quản lý, nguyên tắc, chế độ, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; quy định quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

g) Bầu, miễn Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, bầu bổ sung ủy viên Ban chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3

(môt phần ba) so với số lượng ủy viên Ban chấp hành đã được Đại hội quyết định.

Điều 15. Ban Thường trực

1. Ban Thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường trực Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường trực do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường trực cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Thay mặt Ban Chấp hành lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành; báo cáo kiểm điểm công tác, chương trình hoạt động của Ban Thường trực tại các kỳ họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các Hiệp hội theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội.

d) Quyết định cử cán bộ đi dự Hội nghị, hội thảo theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực

1. Ban Chấp hành, Ban Thường trực hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

2. Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội họp mỗi quý một lần, có thể họp đột xuất hoặc bất thường.

a) Việc triệu tập họp bất thường hoặc đột xuất của Ban Chấp hành do Ban Thường trực quyết định hoặc khi có yêu cầu của trên 2/3 (hai phần ba) trong tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu.

b) Việc triệu tập họp bất thường hoặc đột xuất của ban Thường trực do Chủ tịch Hiệp hội quyết định hoặc khi có yêu cầu của trên hai phần ba trong tổng số ủy viên Ban Thường trực.

3. Các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực chỉ được tiến hành khi có trên 50% số ủy viên tham gia dự họp. Biểu quyết có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành (đối với cuộc họp Ban Chấp hành), Ban Thường trực (đối với cuộc họp của Ban Thường trực) quyết định.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực chỉ được thông qua khi có trên 50% tổng số ủy viên Ban Chấp hành hành (đối với cuộc họp Ban Chấp hành), Ban Thường trực (đối với cuộc họp của Ban Thường trực) dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội:

- a) Là người đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội;
- b) Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội;
- c) Tiêu chuẩn Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

- a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội, Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;
- b) Chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội, các Quyết định và chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;
- c) Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội;
- d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường trực ký các văn bản của Hiệp hội;
- đ) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch và Ủy viên Ban Thường trực; ủy quyền giải quyết công việc của Hiệp hội cho một Phó Chủ tịch khi vắng mặt;
- e) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, Ban Chấp hành, Ban Thường trực và hội viên về mọi hoạt động của Hiệp hội.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

4. Thư ký Hiệp hội

- a) Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu của Hiệp hội và hội viên;
- b) Ghi biên bản các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực;
- c) Soạn thảo các văn bản của Hiệp hội;
- d) Thực hiện các công việc khác do Ban Chấp hành, Ban Thường trực phân công;
- e) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội, Ban Chấp hành và trước pháp luật về những công việc được phân công.

Điều 18. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, Nghị quyết Đại hội; Quy chế hoạt động của Hiệp hội; các Nghị quyết, Quyết định, chương trình, kế hoạch của Ban Chấp hành, Ban Thường trực theo quy định của Điều lệ Hiệp hội;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân có liên quan đến Hiệp hội và hội viên;

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương V

CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ

Điều 19. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội:

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;

- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật;

- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);

- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

Chi cho hoạt động chung, hoạt động văn phòng của Hiệp hội, mua tài sản, tập huấn, hội thảo, hội nghị, khen thưởng, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Thường trực Hiệp hội quyết định.

2. Tài sản của Hiệp hội:

Tài sản của Hiệp hội bao gồm: trụ sở làm việc, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật hoặc được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.
2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.
4. Ban Kiểm tra Hiệp hội có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu, chi, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát để hội viên biết.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên có nhiều thành tích xuất sắc trong việc đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành vận tải ô tô, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan Nhà nước khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 23. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, Quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Phê bình, khiển trách, cảnh cáo, khai trừ hoặc xóa tên khỏi danh sách hội viên hoặc đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội

Chỉ có Đại hội nhiệm kỳ Hiệp hội Vận tải ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Phước mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hiệp hội chưa được quy định trong Điều lệ này thì được căn cứ vào những quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Thông tư số



03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành.

2. Bản Điều lệ này đã được Đại hội Khoá I, nhiệm kỳ 2016-2021 Hiệp hội Vận tải ô tô tỉnh Bình Phước thông qua ngày 29/3/2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bản Điều lệ này không còn hiệu lực khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể.

4. Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung bản Điều lệ này đến tất cả hội viên của Hiệp hội./.



CHỦ TỊCH *lê*

Nguyễn Văn Trâm